TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2023/QĐST-DS	*V, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Q Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà S - 111 A Pr, phường Q, quận K, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Trần H; Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng (Theo Giấy ủy quyền số: 035128.23 ngày 31/03/2023).

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà C, số 4 T, quận Đ, thành phố Đ.

- *Bị đơn:* Anh Trần Đại L, sinh năm 1985

Chị Đỗ Thị Ln, sinh năm 1988

Đều có địa chỉ: Tổ 32, khu Tiền Phong, phường Tiên Cát, thành phố V, tỉnh P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Nội dung các đương sự thống nhất:** Ngân hàng TMCP Q Việt Nam và anh Trần Đại L, chị Đỗ Thị Ln đều thống nhất xác định đến ngày 22/11/2023 anh Trần Đại L và chị Đỗ Thị Ln còn nợ Ngân hàng TMCP Q Việt Nam các Hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng tín dụng số 9865976.21 ngày 31/03/2021. Trong đó nợ gốc: 0 đồng; nợ lãi trong hạn: 19.556.807đ *(Mười chín triệu, năm trăm năm mươi sáu nghìn, tám trăm linh bảy đồng)*; nợ lãi quá hạn: 12.324.127đ *(Mười hai triệu, ba trăm hai mươi tư nghìn, một trăm hai mươi bảy đồng).*

- Hợp đồng tín dụng số 9937256.21 ngày 31/3/2021. Trong đó nợ gốc: 362.541.860đ *(Ba trăm sáu mươi hai triệu, năm trăm bốn mươi mốt nghìn, tám trăm*

sáu mươi đồng); nợ lãi trong hạn: 22.824.555đ *(Hai mươi hai triệu, tám trăm hai mươi tư nghìn, năm trăm năm mươi lăm đồng)*; nợ lãi quá hạn: 58.310.943đ *(Năm mươi tám triệu, ba trăm mười nghìn, chín trăm bốn mươi ba đồng).*

- Khoản vay Thẻ tín dụng theo đơn phát hành thẻ tín dụng đã ký ngày 20/4/2021 cho anh Trần Đại L. Trong đó nợ gốc: 43.353.750đ *(Bốn mươi ba triệu, ba trăm năm mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi đồng)*; nợ lãi: 58.251.523đ *(Năm mươi tám triệu, hai trăm năm mươi mốt nghìn, năm trăm hai mươi ba đồng).*

=> Tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 22/11/2023 là: 577.163.565đ *(Năm trăm bảy mươi bảy triệu, một trăm sáu mươi ba nghìn, năm trăm sáu mươi lăm đồng).*

*** Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất trả nợ như sau:**

1. Anh Trần Đại L và chị Đỗ Thị Ln có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Q Việt Nam khoản vay tại Hợp đồng tín dụng số 9865976.21 ngày 31/03/2021 và Hợp đồng tín dụng số 9937256.21 ngày 31/3/2021 tính đến ngày 22/11/2023, cụ thể như sau:

- Nợ gốc là: 362.541.860đ *(Ba trăm sáu mươi hai triệu, năm trăm bốn mươi mốt nghìn, tám trăm sáu mươi đồng);*

- Nợ lãi trong hạn là: 42.381.362đ *(Bốn mươi hai triệu, ba trăm tám mươi mốt nghìn, ba trăm sáu mươi hai đồng);*

- Nợ lãi quá hạn là: 70.635.070đ *(Bảy mươi triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn, không trăm bảy mươi đồng);*

=> Tổng cả gốc và lãi là: 475.558.292đ *(Bốn trăm bảy mươi lăm triệu, năm trăm năm mươi tám nghìn, hai trăm chín mươi hai đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 22/11/2023 cho đến khi thi hành án xong, anh Trần Đại L và chị Đỗ Thị Ln còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp trong Hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Anh Trần Đại L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Q Việt Nam khoản vay Thẻ tín dụng theo đơn phát hành thẻ tín dụng đã ký ngày 20/4/2021 cho anh Trần Đại L tổng số nợ gốc và lãi tính đến ngày 22/11/2023 là: 101.605.273đ *(Một trăm linh một triệu, sáu trăm linh năm nghìn, hai trăm bảy mươi ba đồng)*. Trong đó nợ gốc: 43.353.750đ *(Bốn mươi ba triệu, ba trăm năm mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi đồng)*; nợ lãi: 58.251.523đ *(Năm mươi tám triệu, hai trăm năm mươi mốt nghìn, năm trăm hai mươi ba đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 22/11/2023 cho đến khi thi hành án xong, anh Trần Đại L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Thẻ tín dụng đã ký kết. Trường hợp trong Thẻ tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí:

- Anh Trần Đại L tự nguyện xin chịu toàn bộ 14.051.296đ *(Mười bốn triệu, không*

trăm năm mươi mốt nghìn, hai trăm chín mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng TMCP Q Việt Nam được trả lại 13.090.00đ *(Mười ba triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005624 ngày 27/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành *án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H